

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
KHOA TIẾNG NGÀ



55 NĂM
MỘT
CHẶNG
ĐƯỜNG

Hà Nội - 2014

LỜI NÓI ĐẦU

Đã 55 năm trôi qua kể từ ngày thành lập Trường Đại học Ngoại ngữ, đồng thời cũng là ngày thành lập Khoa tiếng Nga. 55 năm – một thời tự hào, một thời để nhớ.

Những người đầu tiên đặt nền móng xây dựng Khoa tiếng Nga hồi ấy là những thanh niên hai, ba mươi tuổi, nay tuyệt đại bộ phận đã nghỉ hưu hoặc không còn công tác tại khoa. Hình bóng các anh, các chị đã xa, hình ảnh trường xưa đã khác, nhưng sự nghiệp “trồng người” của bao nhiêu thế hệ vẫn sống mãi và đang phát huy sức mạnh.

Ôn lại quá khứ hào hùng 55 năm qua, chúng tôi, những thế hệ đi sau, mong mỗi học tập được kinh nghiệm của những thế hệ đi trước, đầy mạnh hơn những hoạt động thực tiễn của mình để góp phần vào sự nghiệp chung của cả đất nước, cả dân tộc.

Tóm tắt một chặng đường dài với biết bao gương mặt và sự kiện, chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi mong được lượng thứ. Mọi ý kiến đóng góp xây dựng xin gửi về văn phòng Khoa tiếng Nga Trường Đại học Hà Nội. Điện thoại: (04)38547911.

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2014

Khoa tiếng Nga

NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ ĐƯỢC ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TRAO TẶNG:

- Một Huân chương Lao động hạng II (2004)
- Một Huân chương Lao động hạng III (1995)
- Một Bằng khen của Thủ tướng chính phủ
- Ba Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Hai Bằng khen của Công đoàn giáo dục Việt Nam
- Nhiều Giấy khen các loại



55 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG

Tiền thân của trường Đại học Ngoại ngữ ngày nay là trường Bồ túc Ngoại ngữ ra đời ngày 15-7-1959 theo Quyết định số 376/NĐ-BGD.

Tiền thân của Khoa tiếng Nga ngày nay là Ban tiếng Nga ra đời tháng 9/1959 với nhiệm vụ bồi dưỡng tiếng Nga cho cán bộ, học sinh đi nghiên cứu, học tập ở Liên Xô cũ và đào tạo phiên dịch trung cấp.

- Tháng 8 năm 1967 trường Bồ túc Ngoại ngữ được quyết định trở thành trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội. Ban tiếng Nga cũng trở thành Khoa tiếng Nga với những nhiệm vụ lớn hơn:

1. Đào tạo cán bộ giảng dạy tiếng Nga cho các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp theo hệ thống của Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp.
2. Đào tạo cán bộ phiên dịch cho đất nước.
3. Bồi dưỡng tiếng Nga cho lưu học sinh, thực tập sinh và nghiên cứu sinh.
4. Hoàn chỉnh chương trình đại học cho giáo viên, cán bộ phiên dịch có trình độ trung cấp.

- Năm 1979 trên cơ sở các hệ đào tạo tiếng Nga, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung thành lập Khoa Đào tạo Phiên dịch và Giáo viên gồm các thứ tiếng Nga, Anh, Pháp, Trung nhằm đào tạo phiên dịch và giáo viên cho các ngành kinh tế quốc dân.

- Năm 1987 Khoa Đào tạo Phiên dịch và Giáo viên tách thành hai khoa: Khoa Phiên dịch và Khoa Giáo viên.

- Năm 1988 hai khoa Phiên dịch và Giáo viên nhập lại thành khoa Phiên dịch và Giáo viên.

- Năm 1991 giải thể Khoa Phiên dịch và Giáo viên và Khoa Lưu học sinh Nga để thành lập các khoa theo hệ tiếng, trong đó có Khoa tiếng Nga.

- Tháng 7/1972 thành lập Khoa Lưu học sinh (gồm lưu học sinh Nga và Đức) để bồi dưỡng ngoại ngữ cho những học sinh được cử đi học ở Liên Xô và Cộng hòa dân chủ Đức.

- Năm 1978 bộ phận tiếng Nga trong Khoa lưu học sinh được tách riêng và mang tên: Khoa lưu học sinh Nga. Ngoài nhiệm vụ dạy tiếng Nga, khoa còn bồi

đưỡng kiến thức văn hóa cần thiết (toán, lý, hóa) bằng tiếng Nga cho lưu học sinh.

- Năm 1991 Khoa Lưu học sinh chấm dứt hoạt động.
- Năm 1978 thành lập Tổ chuyên tu tại chức nhằm bồi dưỡng ngoại ngữ cho các nghiên cứu sinh và thực tập sinh đi học ở nước ngoài và cho các cán bộ khoa học kỹ thuật đang công tác trong nước.
- Tháng 10/1986 thành lập Khoa tại chức.

Như vậy, Khoa tiếng Nga hiện nay là Khoa kế thừa các khoa giảng dạy tiếng Nga từ trước tới nay và vẫn tiếp tục phát huy những truyền thống tốt đẹp vốn có, đáp ứng nhu cầu phát triển tiếng Nga trong thời kỳ kinh tế mở cửa.

Trong suốt những năm chiến tranh chống Mỹ ác liệt nhất Khoa tiếng Nga vẫn giữ vững hoạt động giảng dạy và học tập tại các địa điểm:

1. Thôn Gia Thượng và Gia Quất xã Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, Hà Nội.
2. Đại học Ngoại ngữ (Thanh Xuân, Hà Nội)
3. Huyện Gia Lương, tỉnh Bắc Ninh (sơ tán).
4. Huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội)
5. Huyện Mỹ Hào, Ân Thi, Kim Động – tỉnh Hưng Yên (sơ tán)



Cán bộ, giảng viên tiếng Nga chào mừng Thiên niên kỷ mới (2001)



Cán bộ, giảng viên và cựu sinh viên Khoa tiếng Nga gặp mặt nhân dịp kỷ niệm 45 năm thành lập Khoa.

Trong 55 năm qua Khoa tiếng Nga đã hoàn thành những nhiệm vụ sau đây:

- Đào tạo trên 4.200 cử nhân ngoại ngữ ngành tiếng Nga
- Bồi dưỡng tiếng Nga cho khoảng 17.500 lưu học sinh, nghiên cứu sinh, thực tập sinh đi học tập, nghiên cứu ở Liên Xô (trước đây) và Liên bang Nga hiện nay.
- Bồi dưỡng tiếng Nga cho trên 8.500 cán bộ quản lý và khoa học kỹ thuật thuộc các ngành kinh tế quốc dân.
- Bồi dưỡng tiếng Nga cho hàng chục nghìn học viên tại các cơ sở ngoại ngữ trong cả nước.

MỘT SỐ CHỦ NHIỆM KHOA ĐÀO TẠO TIẾNG NGA QUA CÁC THỜI KỲ

❖ Hệ đào tạo dài hạn

1959-1966: Ban tiếng Nga

Trưởng ban: 1. TS. Diệp Quang Ban

2. PGS.TS. Hoàng Lai

3. TS. Lê Năng An

1966-1976: Khoa tiếng Nga

PGS.TS. Nguyễn Bá Hưng

1976-1978: Khoa Nga lưu nhiệm

PGS.TSKH. Nguyễn Ngọc Hùng

1978-1981: Nhà giáo Đào Duy Cấn

Đồng thời với Khoa Nga lưu nhiệm năm 1979 thành lập Khoa Đào tạo phiên dịch năm 1981, giải thể Khoa Nga lưu nhiệm.

1979-1982: Khoa Đào tạo phiên dịch

TS. NGUỖ Trương Đình Bính

1981-1982: PGS.TS. NGUỖ Trịnh Xuân Thành

1982-1988: TS. NGUỖ Trương Đình Bính

1986-1987: TS. Đỗ Thị Bắc Ninh

Năm 1987 Khoa Đào tạo phiên dịch và Khoa Giáo viên sáp nhập thành Khoa Đào tạo Phiên dịch và Giáo viên.

1988-1992: NGUỖ Vũ Thế Khôi

1992-1996: TS. Lê Văn Nhân

1996-2000: PGS.TS. Vũ Ngọc Vinh

2000-2005: PGS.TSKH. Nguyễn Đình Luận

2005-2010: TS. Lê Văn Nhân

2010 đến nay: PGS.TS. Trần Quang Bình (kiêm nhiệm)

❖ Hệ đào tạo ngắn hạn

1972-1978: Khoa lưu học sinh

PGS.TS. Trần Ngọc Kim

1978-1986: TS.Võ Kim Oanh

1991: Khoa Lưu học sinh chấm dứt hoạt động

1986-1991: Khoa tại chức

TS. Bùi Đình Giản

1991: Hệ chuyên tu và tại chức tiếng Nga chấm dứt hoạt động.

CÁC NHÀ GIÁO ƯU TÚ KHOA TIẾNG NGA



PGS.TS.
Trịnh Xuân Thành



GVC.
Đinh Thị Kim Thu



GVC.
Vũ Thế Khôi



PGS.TS
Nguyễn Ngọc Hùng



TS. NGU'T.
Trương Đình Bính



GVC.
Lê Đức Mẫn



PGS. TSKH.
Nguyễn Đình Luận

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA KHOA TIẾNG NGA HIỆN NAY

BAN CHỦ NHIỆM KHOA

Trưởng khoa: PGS.TS. Trần Quang Bình

Phó trưởng khoa: TS. Nguyễn Bảo Khanh

CÁC BỘ MÔN

Bộ môn thực hành tiếng (I, II)

Chủ nhiệm bộ môn: TS. Nguyễn Bảo Khanh

Phó chủ nhiệm bộ môn: ThS. Nguyễn Thị Lệ Quyên

Chủ nhiệm bộ môn qua các thời kỳ:

Nguyễn Văn Chinh, Nguyễn Nam, Phan Nam, NGƯT. Vũ Thế Khôi, TS. Trương Đình Bính, TS. Lê Văn Nhân, PGS. TS. Phạm Kim Ninh, ThS. Nguyễn Hồng Thanh, Trịnh Đình Phú, Vũ Đức Ngọc Dũng, ThS. Nguyễn Bích Huệ, ThS. Đinh Thị Liên, TS. Nguyễn Bảo Khanh, TS. Võ Quốc Đoàn.

Một số giáo trình do cán bộ của khoa biên soạn và hiện nay đang được sử dụng:

- Bài tập bổ trợ cho cuốn “Дорога в Россию” – Biên soạn: Nguyễn Bảo Khanh, Nguyễn Thị Lệ Quyên (2014)
- Giáo trình dạy nghe năm thứ nhất – Biên soạn: Bạch Thị Lệ Hồng (2007)
- Giáo trình dạy nghe năm thứ nhất – Biên soạn: Trương Thanh Xuân (2009)
- Bài tập bổ trợ nghe hiểu – Biên soạn: Nguyễn Thị Bình (2013)
- Giáo trình dạy viết năm thứ nhất – Biên soạn: Nguyễn Thị Bình (2010)
- Giáo trình dạy viết năm thứ hai – Biên soạn: Nguyễn Bảo Khanh (2014)
- Giáo trình dạy đọc năm thứ nhất – Biên soạn: Nguyễn Thị Bình (2010)
- Giáo trình dạy đọc năm thứ hai – Biên soạn: Nguyễn Bảo Khanh (2014)

Bộ môn lý thuyết tiếng:

Chủ nhiệm bộ môn qua các thời kỳ:

Trần Thống, PGS.TS. Trịnh Xuân Thành, TS. Đỗ Thị Bắc Ninh, PGS. TS. Vũ Đình Vị, ThS. Vũ Thị Hòa

Một số giáo trình chính:

- Giáo trình cấu tạo từ (lý thuyết+bài tập) – Biên soạn: Nguyễn Thị Tuyết Minh (2012)
- Giáo trình từ pháp (lý thuyết - 2008) + (bài tập - 2010)– Biên soạn: Nguyễn Thị Tuyết Minh
- Giáo trình bài tập từ vựng – Biên soạn: Vũ Thị Hòa (2007)
- Giáo trình cú pháp (bài tập+lý thuyết) – Biên soạn: Vũ Thị Hòa (2009)
- Bài tập trắc nghiệm lý thuyết tiếng – Biên soạn: Vũ Thị Hòa, Vũ Thị Bằng, Trương Thị Phương Thanh (2013)

Bộ môn Dịch:

Chủ nhiệm bộ môn: ThS. Đoàn Thị Bích Ngà

Chủ nhiệm bộ môn qua các thời kỳ:

PGS.TS. Hoàng Lai, TS. Nguyễn Xuân Hòa, TS. Lê Văn Liệm, ThS. Đặng Đình Cung, Lê Đức Mẫn, PGS. TS. Vũ Ngọc Vinh.

Một số giáo trình chính:

- Giáo trình Dịch dành cho sinh viên năm thứ ba – Biên soạn: Nguyễn Trọng Hòa (2008).
- Giáo trình Dịch viết dành cho sinh viên năm thứ tư – Biên soạn: Vũ Ngọc Vinh (2001)
- Giáo trình Dịch nói dành cho sinh viên năm thứ tư – Biên soạn: Vũ Ngọc Vinh (2006)
- Giáo trình Thư tín giáo dịch dành cho sinh viên năm thứ tư – Biên soạn: Vũ Ngọc Vinh (2008)
- Giáo trình Dịch chủ đề Du lịch dành cho sinh viên năm thứ tư – Biên soạn: Vũ Ngọc Vinh (2009)

Bộ môn Văn học Nga:

Chủ nhiệm bộ môn: TS. Trần Thị Thu Hường

Chủ nhiệm bộ môn qua các thời kỳ:

Vũ Thế Khôi, Nguyễn Hữu Giát, TS. Nguyễn Thị Như Nguyễn, TS. Nguyễn Văn Chiến.

Một số giáo trình chính:

- Văn học Nga thế kỷ XIX – sưu tầm: Nguyễn Văn Chiến
- Văn học Nga thế kỷ XX – sưu tầm: Nguyễn Văn Chiến

Bộ môn Giáo học pháp

Chủ nhiệm bộ môn: Đinh Thu

Một số giáo trình chính:

- Giáo trình Phương pháp giảng dạy tiếng Nga – Biên soạn: Đinh Thu và Đinh Kim Thu.
- Bộ môn này chỉ hoạt động từ năm 1968-1971.

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CÁC BỘ MÔN KHOA TIẾNG NGA

Bộ môn Thực hành tiếng



Hàng trước (từ trái sang phải): Đỗ Hạnh Dung - Nguyễn Bích Ngọc - Nguyễn Thị Lệ Quyên - Trần Quang Bình - Nguyễn Bảo Khanh - Nguyễn Thị Thanh Hiền - Nhâm Thị Vân Anh

Hàng sau (từ trái sang phải): Nguyễn Thị Minh Tâm - Phạm Mai Phương - Trần Thị Lan Hương

Bộ môn Lý thuyết tiếng



Trương Thị Phương Thanh - Trần Phương Mai

Bộ môn Dịch



Lê Minh Ngọc - Vũ Ngọc Vinh- Đoàn Thị Bích Nga

Bộ môn Văn học



Nguyễn Thị Như Nguyễn - Nguyễn Văn Chiến - Trần Thị Thu Hương

Văn phòng



Bùi Thị Kim Oanh

HÌNH ẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ CÁN BỘ ĐANG CÔNG TÁC TẠI KHOA TIẾNG NGA

Đứng trước những khó khăn và thử thách vô cùng to lớn của đời sống xã hội và các biến động trên thế giới hiện nay Khoa tiếng Nga vẫn đã và đang cố gắng phát huy truyền thống tốt đẹp của mình trong sự nghiệp đào tạo cán bộ ngoại ngữ cho đất nước.

Khoa tiếng Nga hiện nay có 4 bộ môn: Dịch, Thực hành tiếng, Lý thuyết tiếng, Văn học – Đất nước học, trong đó có 7 tiến sĩ, 10 thạc sĩ, 2 phó giáo sư.

Giữ vững đội ngũ giáo viên và tăng cường chất lượng đào tạo tiếng Nga trong thời kỳ mới là phương châm và nhiệm vụ hàng đầu của Khoa tiếng Nga ngày nay.



CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY TRÒ KHOA TIẾNG NGA



Buổi sinh hoạt chuyên môn của giáo viên Khoa Tiếng Nga



Giờ học tại phòng máy của sinh viên Khoa Tiếng Nga



Hội thảo khoa học giáo viên



Giao lưu hữu nghị Việt Nam – LB Nga



Chuyến thăm và làm việc của đại diện Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Toms



Chuyến thăm và làm việc của Bà Nadezhda Mikhailovna Vorobiova, đại diện Trung tâm KH và VH Nga tại Hà Nội với Khoa Tiếng Nga



Tuần lễ văn hóa Nga 2012



Tuần lễ văn hóa Nga 2013



Hội trại ngoài trời của thầy, trò Khoa Tiếng Nga trong tuần lễ văn hóa Nga.



Dạ hội chào mừng Lễ Giáng sinh 2013

NHỮNG CÁN BỘ ĐÃ TỪNG CÔNG TÁC Ở KHOA TIẾNG NGHA

- **Khoa tiếng Nga** (tiền thân là Ban tiếng Nga, Khoa đào tạo phiên dịch và Giáo viên, Khoa Giáo viên, Khoa chuyên tu tại chức).

- | | |
|----------------------|---------------------------|
| 1. Diệp Quang Ban | 29. Nguyễn Đoàn Mai Hương |
| 2. Hoàng Lai | 30. Nguyễn Hữu Giát |
| 3. Lê Tấn Hoàn | 31. Nguyễn Kiều Oanh |
| 4. Lê Năng An | 32. Võ Kim Oanh |
| 5. Nguyễn Bá Hưng | 33. Đỗ Thị Bắc Ninh |
| 6. Trương Đình Bính | 34. Nguyễn Tâm Thanh |
| 7. Trần Thống | 35. Nguyễn Cát |
| 8. Phan Nam | 36. Nguyễn Văn Dương |
| 9. Nguyễn Nam | 37. Phó Văn Bát |
| 10. Trần Quang | 38. Đặng Dương Đạm |
| 11. Lê Ngọc | 39. Phạm Chi Mai |
| 12. Hoàng Thúy Toàn | 40. Đặng Thái Hà |
| 13. Nguyễn Ngọc Diệp | 41. Lâm Thị Phú |
| 14. Đào Cung Quế | 42. Phan Bích Loan |
| 15. Trần Ngọc Kim | 43. Nguyễn Kim Loan |
| 16. Trịnh Xuân Thành | 44. Nguyễn Mộng Long |
| 17. Đào Duy Căn | 45. Võ Tấn Thọ |
| 18. Nguyễn Ngọc Hùng | 46. Vương Hải Vượng |
| 19. Vũ Thế Khôi | 47. Nguyễn Hồng Thịnh |
| 20. Đinh Kim Thu | 48. Nguyễn Văn Chinh |
| 21. Nguyễn Xuân Hòa | 49. Nguyễn Tấn Việt |
| 22. Hoàng Việt Thanh | 50. Phạm Kim Ninh |
| 23. Nguyễn Ngọc Bội | 51. Nguyễn Chí Dũng |
| 24. Trần Bích Thư | 52. Nguyễn Nam Phong |
| 25. Phạm Hoàng Trúc | 53. Đỗ Thị Thúy Uyên |
| 26. Lê Quang Tuyền | 54. Nguyễn Tài Tuấn |
| 27. Hoàng Việt Thanh | 55. Lê Văn Nguyên |
| 28. Ngô Như Hải | 56. Nguyễn Tuyết Mai |

- | | |
|-------------------------|-----------------------------|
| 57. Nguyễn Việt Hùng | 90. Trần Đình Việt |
| 58. Mai Minh Xuân | 91. Hoàng Thế Vệ |
| 59. Khương Băng Ngọc | 92. Nguyễn Trọng Hòa |
| 60. Đỗ Hồng Thịnh | 93. Bạch Lê Hồng |
| 61. Lê Thị Tố Lan | 94. Vũ Thị Minh Tân |
| 62. Phạm Việt Bảo | 95. Nguyễn Duy Tảo |
| 63. Nguyễn Thị Thảo | 96. Nguyễn Thị Như Nghĩa |
| 64. Nguyễn Kim Lai | 97. Đặng Thị Bình |
| 65. Lê Quang Hậu | 98. Đinh Thị Liên |
| 66. Nguyễn Đình Long | 99. Thẩm Đức Phong |
| 67. Nguyễn Kim Cường | 100. Lê Văn Nhân |
| 68. Trần Như Hiền | 101. Chu Thị Thanh Hương |
| 69. Hà Đình Phát | 102. Đặng Thị Thành |
| 70. Phạm Thị Thu Hương | 103. Nguyễn Tuyết Minh |
| 71. Đỗ Thị Thanh | 104. Nguyễn Thị Bình |
| 72. Lâm Ngọc Loan | 105. Đặng Thị Phương Thảo |
| 73. Nguyễn Thị Cử | 106. Dương Thị Kim Phúc |
| 74. Đinh Xuân Tiếp | 107. Phan Thị Hòa |
| 75. Nguyễn Hoài Phúc | 108. Nguyễn Thị Huệ |
| 76. Phạm Quang Phúc | 109. Vũ Thị Hòa |
| 77. Trịnh Đình Phú | 110. Trương Thanh Xuân |
| 78. Lê Đức Mẫn | 111. Nguyễn Thị Diễm |
| 79. Vũ Đình Vị | 112. Trần Thị Lan |
| 80. Trần Đức Bảo | 113. Nguyễn Đình Luận |
| 81. Phan Văn Bích | 114. Đặng Đình Cung |
| 82. Nguyễn Thị Bích Huệ | 115. Hoàng Thu Hằng |
| 83. Đoàn Ái Thủy | 116. Lê Hoàng |
| 84. Hoàng Thị Thủy | 117. Quách Mỹ Dung |
| 85. Nguyễn Đàm Vân | 118. Trần Hoàng Mai Anh |
| 86. Trịnh Thị Trân | 119. Nguyễn Thị Quỳnh Hương |
| 87. Nguyễn Kim Giao | 120. Võ Quốc Đoàn |
| 88. Trang Thị Đài | 121. Vũ Thị Bằng |
| 89. Lê Văn Liệm | 122. Lưu Thị Nam Hà |

• **Khoa Lưu học sinh Nga**

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| 1. Võ Kim Oanh | 31. Nguyễn Thị Ánh Tuyết |
| 2. Bùi Đình Giản | 32. Nguyễn Thị Thu |
| 3. Trần Lệ Thu | 33. Nguyễn Thị Oanh |
| 4. Nguyễn Huy Tự | 34. Nguyễn Văn Điền |
| 5. Tạ Tiên Hùng | 35. Nguyễn Thượng Khôi |
| 6. Nguyễn Văn Nguyên | 36. Lê Thị Lan |
| 7. Trần Phương Lan | 37. Nguyễn Đình Long |
| 8. Phạm Gia Triệu | 38. Khương Văn Khuông |
| 9. Đỗ Thị Thanh | 39. Nguyễn Thị Đây |
| 10. Nguyễn Thị Thảo | 40. Võ Thị Nga |
| 11. Nguyễn Ngọc Diệp | 41. Phạm Ngọc Thương |
| 12. Trần Hương Nhu | 42. Trần Đức Hồng |
| 13. Nguyễn Minh Đường | 43. Lê Xuân Tích |
| 14. Nguyễn Văn Thiệu | 44. Nguyễn Thị Hòa |
| 15. Nguyễn Quý Bình | 45. Vũ Thanh Bình |
| 16. Phương Văn Dân | 46. Đinh Thùy Mai |
| 17. Nguyễn Quốc Thanh | 47. Ngô Văn Đức |
| 18. Phạm Quang Chắt | 48. Nguyễn Hương Liên |
| 19. Trương Văn Khôi | 49. Vũ Thị Nhung |
| 20. Lê Thị Thúy | 50. Hồ Hồng Việt |
| 21. Nguyễn Thu Nga | 51. Lê Hồng Lai |
| 22. Vũ Thị Quyến | 52. Vũ Thanh Bình |
| 23. Nguyễn Cảnh Tùng | 53. Nguyễn Danh Vu |
| 24. Đỗ Kim Loan | 54. Trần Văn Hoan |
| 25. Nguyễn Hồng Thanh | 55. Phạm Hữu Hải |
| 26. Trần Đình Lâm | |
| 27. Nguyễn Thị Hường | |
| 28. Nguyễn Thị Kim Tiến | |
| 29. Nguyễn Trương Thư | |
| 30. Nguyễn Văn Cư | |

NHỮNG CÁN BỘ ĐÃ TỐT NGHIỆP KHOA TIẾNG NGÀ, ĐÃ VÀ ĐANG CÔNG TÁC TẠI TRƯỜNG

1. Đỗ Duy Truyền
2. Nguyễn Khắc Tường
3. Phạm Văn Thiết
4. Nguyễn Thị Hương
5. Lê Thị Kim Dung
6. Tống Duy Tình
7. Nguyễn Lan Hương
8. Đỗ Quốc Đạt
9. Tôn Quang Hòa
11. Hoàng Anh Hưng

NHỮNG THÀY CÔ ĐÃ MẤT

1. Hồ Văn Nghi (1968)
2. Nguyễn Thị Thanh Á (1986)
3. Nguyễn Phi Hùng (1990)
4. Bùi Thị Thanh Hương (1990)
5. Đinh Thư (1997)
6. Lê Quang Tuyển (1996)
7. Nguyễn Mạnh Hòa (1984)
8. Đào Duy Căn
9. Bùi Đình Giản
10. Bùi Đức Nghiêm
11. Vũ Đức Ngọc Dũng
12. Hoàng Thế Vệ (2008)
13. Trần Đức Bảo
14. Trần Thống

15. Trịnh Xuân Thành (2003)
16. Hoàng Lai
17. Nguyễn Hữu Giát
18. Nguyễn Ngọc Bội
19. Nguyễn Nam
20. Nguyễn Thanh Á
21. Phạm Minh Tâm (2013)
22. Ngô Như Hải (2014)
23. Nguyễn Kiều Oanh (2014)
24. Nguyễn Thị Thảo (2014)

HỒI KÝ

Một thời để nhớ

Đã năm mươi lăm năm trôi qua kể từ ngày thành lập Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội, đồng thời cũng là ngày thành lập khoa tiếng Nga. Năm mươi lăm năm – một thời tự hào, một thời để nhớ. Rất nhiều những ký ức, kỷ niệm của bao thế hệ giáo viên, học viên vẫn còn mãi với thời gian. Nhân dịp này, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu đôi lời tâm sự của Phó Giáo sư – Tiến sĩ Hoàng Lai.

Bản giáo trình in bằng đất sét

Những người thầy đầu tiên là những thanh niên trai trẻ hai, ba mươi tuổi, lớp người học tiếng Nga đầu tiên trong nước ở trường Bổ túc Ngoại ngữ Bạch Mai vừa mới tốt nghiệp. Đa số họ chưa từng dạy học hoặc mới dạy phổ thông một năm rồi trở về trường ngoại ngữ. Hồi ấy chưa có sách giáo khoa tiếng Nga cho lớp chuyên tu, chúng tôi đành dựa vào chương trình và sách giáo khoa đã học và biên soạn lại cho phù hợp với yêu cầu của khóa học là 9 tháng. Giáo án do chúng tôi phân công biên soạn và thông quan tập thể. Lúc ấy in rô-nê-ô cũng khó khăn, chúng tôi đành dung bản in bằng đất sét. Người được tín nhiệm giao viết bản chính bằng mực đậm là thầy Trương Đình Bính, vốn có chữ đẹp, rõ ràng. Người được phân công chuẩn bị đất sét, nhào nặn rồi cho vào khuôn là thầy Lê Tấn Hoàn, là người cẩn thận chu đáo. Sau đó úp tờ giấy viết giáo án xuống đất sét, vuốt đi vuốt lại một lúc để mực thấm vào đất sét rồi bóc ra là có được bản in thứ nhất và cứ như thế in được 25-30 bản thì mực mờ. Thế là mỗi người được một bản giáo án để hôm sau lên lớp. Công việc thô sơ, đơn giản vậy mà chúng tôi vẫn say sưa giảng dạy, tích lũy dần dần kinh nghiệm và đã đào tạo hàng trăm học sinh từ lớp này đến lớp khác.

Lứa học viên đầu tiên

Họ là những học sinh tốt nghiệp các trường phổ thông miền Bắc lúc bấy giờ, là học sinh tốt nghiệp trường bổ túc công nông, mà học chỉ một năm ba lớp, là học sinh các trường miền Nam tập kết, trình độ chuyên môn không cao lắm (miễn là tốt nghiệp), nhưng lý lịch chính trị thì được đặc biệt coi trọng. Thế mà tuyệt đại đa số họ đã cần

mẫn, chăm chỉ học tập tốt ngoại ngữ trong nước và những năm học đại học ở nước ngoài. Nhiều người trong số họ đến nay đã thành đạt và đóng góp nhiều cho đất nước. Trong số đó phải kể đến Thủ tướng Phan Văn Khải cùng nhiều Bộ trưởng, Thứ trưởng, Giáo sư, Tiến sỹ khác như GS Văn Như Cương, đạo diễn Nguyễn Hồng Nghi, Dương Ngọc Đức và ông Lê Bửu cự Tổng cục trưởng Tổng cục thể dục thể thao v.v...

PGS-TS Hoàng Lai

Nguyên Trưởng Ban tiếng Nga

Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội

Nguyên Phó Giám đốc Phân viện

tiếng Nga A. X. Puskin tại Hà Nội

(Bài viết nhân kỷ niệm 40 năm thành lập Khoa tiếng Nga)

MỤC LỤC

Lời nói đầu	
Những phần thưởng cao quý được Đảng và Nhà nước trao tặng	1
55 năm một chặng đường	2
Một số Chủ nhiệm các khoa đào tạo tiếng Nga qua các thời kỳ	5
Các “Nhà giáo ưu tú” Khoa tiếng Nga	7
Cơ cấu tổ chức của Khoa tiếng Nga hiện nay	8
Bộ môn Thực hành tiếng (I,II)	8
Bộ môn Lý thuyết tiếng	8
Bộ môn Dịch	9
Bộ môn Văn học Nga	9
Bộ môn Giáo học pháp	10
Danh sách giảng viên các bộ môn Khoa tiếng Nga	11
Hình ảnh và thông tin về cán bộ đang công tác tại Khoa tiếng Nga	14
Các hoạt động của thầy, trò Khoa tiếng Nga	15
Những cán bộ đã từng công tác tại Khoa tiếng Nga	21
Những cán bộ đã tốt nghiệp ở Khoa tiếng Nga, đã và đang công tác tại trường	24
Những thầy cô đã mất	24
Hồi ký	26



Xin chân thành cảm ơn tất cả các tập thể và cá nhân
đã cung cấp tư liệu cho cuốn
55 NĂM - MỘT CHẶNG ĐƯỜNG